

Số: 80/TTr-STNMT

Điện Biên, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 347/NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận và thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2014 và năm 2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 395/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2016 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2016 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2017 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2017; Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2018. Huỷ bỏ danh mục các dự án cần thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Hồ sơ đề nghị trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của UBND huyện Mường Nhé, kèm theo Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Mường Nhé; Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định như sau:

I- Hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 gồm:

1. Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Mường Nhé về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Mường Nhé;

2. Báo cáo thuyết minh tổng hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé;

3. Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Mường Nhé, tỷ lệ 1/25.000;

(Kèm theo Bản vẽ vị trí, ranh giới, diện tích các công trình, dự án trong kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Mường Nhé)

II- Nội dung phương án Kế hoạch sử dụng đất năm 2018

1. Cơ sở pháp lý của phương án Kế hoạch sử dụng đất

- Hồ sơ trình xét duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé đã đầy đủ theo quy định tại khoản 6, Điều 4 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé được xây dựng trên cơ sở Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Điện Biên, Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Mường Nhé và nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các tổ chức, hộ gia đình cá nhân.

2. Về phương án Kế hoạch sử dụng đất năm 2018

- Các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2018 của huyện cơ bản phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện và đáp ứng nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện trong năm 2018.

- Danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2018 của huyện đã được lập theo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện, trong đó gồm danh mục dự án chuyển tiếp từ kế hoạch sử dụng đất năm 2016, 2017 và danh mục dự án cần thu hồi đất năm 2018 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017;

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện đã đưa ra các giải pháp thực hiện, bao gồm: giải pháp bảo vệ, cải tạo đất và bảo vệ môi trường, các giải pháp thực hiện kế hoạch sử dụng đất cơ bản đã theo quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Việc tiếp thu ý kiến thẩm định, ý kiến của các Sở, ngành và giải trình của UBND huyện Mường Nhé

a) Trên cơ sở ý kiến thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Mường Nhé của các Sở, ngành (thành viên Hội đồng thẩm định tỉnh) gồm: Sở Tài chính (Văn bản số 63/STC-QLCS ngày 15/1/2018); Sở Giao thông vận tải (Văn bản số 84/SGTVT-KHTC ngày 12/1/2018); Sở Tài nguyên và Môi trường

đã tổ chức cuộc họp thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé ngày 23 tháng 01 năm 2018.

b) Tiếp thu ý kiến của các Sở, ngành và kết luận của Hội đồng thẩm định tại cuộc họp thẩm định ngày 23 tháng 01 năm 2017, ý kiến thẩm định tại Thông báo số 59/TB-STNMT ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé đã rà soát, chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện, đồng thời có Báo cáo giải trình việc chỉnh sửa tại Báo cáo số 138/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018.

4. Về chỉ tiêu sử dụng đất

Chỉ tiêu đất trồng lúa với diện tích 0,76 ha đất chuyển mục đích sang thực hiện công trình dự án xây dựng Dự án đường Quảng lâm - Huổi Lu-Pá Mỳ chưa được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận việc thu hồi đất và chuyển mục đích đất trồng lúa vào các mục đích khác, đề nghị UBND huyện tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh chấp thuận thông qua trước khi xác định trong kế hoạch sử dụng đất năm 2018;

Chỉ tiêu đất rừng chuyển sang mục đích đất phát triển hạ tầng, xây dựng các công trình dự án, bố trí sắp xếp ổn định dân cư với diện tích **118,36 ha** đất rừng sản xuất, UBND huyện rà soát Điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn huyện, xác định diện tích đất rừng chuyển đổi mục đích sang mục đích khác và thực hiện chuyển mục đích theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; không thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất rừng sản xuất với diện tích **151,43 ha** (chưa xác định cụ thể vào thực hiện công trình, dự án), diện tích đất rừng sản xuất 210 ha đề nghị chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng trên địa bàn xã Chung Chải.

Đối với chỉ tiêu chuyển mục đích của các hộ gia đình, cá nhân từ đất trồng cây hàng năm, lâu năm sang đất ở mà phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Nậm Pồ chỉ thực hiện đối với diện tích đất vườn ao, đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3366/UBND-KTN ngày 28 tháng 10 năm 2016 về việc triển khai thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Không thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở với diện tích 2,2ha bản Mường Nhé 1 và đất trồng lúa nương sang đất ở với diện tích 2,02 ha bản Mường Nhé 2 do không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của huyện Mường Nhé đã được UBND tỉnh phê duyệt, diện tích đất trồng lúa nước một vụ sang đất ở (diện tích 300 m²) và sang đất bằng trồng cây hàng năm (diện tích 78,5 m²); đối với diện tích chuyển sang đất ở lớn như đất xây dựng văn phòng và kho vật tư diện tích 2.280 m², cao hơn hạn mức tại Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 và Văn bản số 3366/UBND-KTN ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh, đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện lập quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư đảm bảo đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch chi tiết.

III- Kiến nghị

Từ kết quả thẩm định nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé với những nội dung sau:

1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- a) Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch.
- b) Kế hoạch thu hồi các loại đất.
- c) Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất.
- d) Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

2. Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé có trách nhiệm:

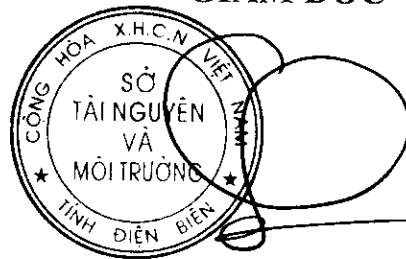
- a) Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai;
- b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt;
- c) Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Điện Biên xem xét phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND huyện Mường Nhé;
- Lãnh đạo sở;
- Chi cục Quản lý đất đai;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Bùi Châu Tuấn

Biểu 01: Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích phân theo đơn vị hành chính											
			Diện tích	Xã Sín Thầu	Xã Sen Thượng	Xã Chung Chải	Xã Leng Su Sín	Xã Pá Mỹ	Xã Mường Nhé	Xã Năm Vi	Xã Năm Kè	Xã Mường Toong	Xã Quảng Lâm	Xã Huổi Lếch
1	2	3	(4)=(5)+...+(15)	5	6	7	9	9	10	11	12	13	14	15
1	Đất nông nghiệp	NNP	124.961,66	12.675,13	10.579,19	18.181,58	16.282,13	6.154,91	19.230,26	5.436,72	12.144,06	7.118,41	8.355,44	8.803,83
1.1	Đất trồng lúa	LUA	14.798,42	157,5	167,09	1.918,55	1.235,87	1.605,31	2.119,86	1.985,69	1.718,21	1.922,85	672,11	1.295,38
	Trong đó: đất chuyên trồng lúa nước	LUC	321,47			84,75	18,13	6,71	1,91	51,68	128,5	20,2	6,21	3,38
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	19.873,61	259,15	437,06	3.403,25	1.468,53	3.136,92	1.430,03	1.830,32	1.553,41	2.190,18	2.316,40	1.848,36
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	4.307,49	1,95	0,14	8,18	6,31	14,81	3.588,25	14,79	226,5	437,06	0,55	8,95
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	27.376,97	1.665,85	9.382,45	3.466,77	1.551,55	440,86	821,22	641,47	884,12	1.144,95	2.394,79	4.982,94
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	44.993,42	7.806,11		9.032,37	11.651,61		9.996,53		6.506,80			
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	13.343,26	2.781,73	591,03	411,71	349,23	949,91	1.223,99	903,79	1.121,91	1.376,58	2.969,63	663,75
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	104,48	2,83	1,4	7,29	0,9	0,4	48,46	8,97	4,61	26,59	1,96	1,07
1.8	Đất làm muối	LMU	0,00											
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH												
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	2.581,83	170	174,3	327,55	189,94	182,97	264,64	128,69	372,21	428,2	206,57	136,75
2.1	Đất quốc phòng	CQP	50,5	11	9,19	0,23	4,9	0,07	14,74		7,5	2,65	0,22	
2.2	Đất an ninh	CAN	6,11		0,25				4,16			0,86	0,84	
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK												
2.4	Đất khu chế xuất	SKT												
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN												
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	4,8	4,8										
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	11,11		3,05	1,46			1,51		0,59	4,5		
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS												
2.9	Đất phát triển hạ tầng, cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	762,78	44,75	58,8	66,18	37,63	65,75	116,88	50,18	72,35	169,52	51,14	29,6
2.10	Đất cổ di tích lịch sử-văn hóa	DDT	0,03				0,03							

CÔNG AN

Biểu 03: Kế hoạch chuyển mục đích các loại đất

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính										
				Xã Sín Thầu	Xã Sen Thượng	Xã Chung Chải	Xã Leng Su Sin	Xã Pá Mỹ	Xã Mường Nhé	Xã Nậm Vì	Xã Nậm Kè	Xã Mường Toong	xã Quảng Lâm	Xã Huổi Léch
1	2	3	(4)=(5)+...+(15)	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	145,06			224,5	3,23	24,61	5,09	0,12	32,5	2,03	4,41	
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	1,57				0,4	1,14						
	<i>Trong đó: đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>												
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	25,07				2,03	14,54		0,12	6,5	0,03	1,85	
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	0,06						0,06					
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH/PNN												
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD/PNN												
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	118,36			73,07	0,8	8,93	5		26	2	2,56	
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp	NNP/NNP												
2.1	Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RSX/NKR ^(a)												
2.2	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT												

X.F
 S
 N
 H

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2018. Huỷ bỏ danh mục các dự án cần thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé tại Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Mường Nhé và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-STNMT ngày tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Mường Nhé với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch.
2. Kế hoạch thu hồi các loại đất.
3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất.
4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai;

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt;

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Chính, Giao thông vận tải, Văn hóa thể thao và du lịch; Thủ trưởng các ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện Mường Nhé chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

